TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 03/2026/HS-ST Ngày: 16 – 01 – 2026	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Doanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Phong và bà Bùi Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Phương – Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ *tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 16/01/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2025/TLST-HS ngày 23/12/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2026/QĐXXST-HS ngày 05/01/2026 đối với bị cáo:

LÊ VĂN T (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1993 tại xã Nhân Nghĩa, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Xóm C, xã N, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Nghề tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân Cảnh và bà Bùi Thị Dịch; có vợ là Bùi Thị T (đã ly hôn); bị cáo chưa có con; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 25/4/2023, bị Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, nay là Tòa án nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng (Chấp hành xong ngày 06/4/2025).

Nhân thân: + Ngày 02/4/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, nay là Tòa án nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ xử phạt 36 tháng tù về tội cướp tài sản (đã xóa án tích).

+ Ngày 23/11/2021 bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 – Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (đã xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/10/2025; bị bắt để tạm giam ngày 09/10/2025 đến nay, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến: Anh Quách Văn T, sinh năm 1979; nơi cư trú: Xóm Đồi Cả, xã Nhân Nghĩa, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn T là đối tượng thuộc diện đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú số 01 ngày 08/4/2025 của Chủ tịch UBND xã Mỹ Thành, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình (nay là xã Nhân Nghĩa, tỉnh Phú Thọ). Do bản thân là người nghiện ma tuý nên chiều ngày 06/10/2025, Lê Văn T đi xe khách từ xã Nhân Nghĩa đến khu vực xã Kim Bôi, tỉnh Phú Thọ để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại xã Kim Bôi, Lê Văn T gặp và hỏi mua được chất ma túy của một người đàn ông không quen biết với số tiền là 200.000 đồng, mua được ma túy xong T cất giấu ma tuý trên người và đón xe khách đi về nhà. Khi về đến xóm C, xã N, tỉnh Phú Thọ, T xuống xe và đi tìm nơi để sử dụng ma túy bằng hình thức tiêm chích trực tiếp chất ma túy vào cơ thể. Sau khi sử dụng ma túy xong, Lê Văn T đi về nhà tại xóm C, xã N, tỉnh Phú Thọ. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 07/10/2025, Lê Văn T bị Công an xã Nhân Nghĩa và Công an tỉnh Phú Thọ mời lên trụ sở Công an xã Nhân Nghĩa làm việc. Tiến hành test nhanh chất ma tuý với T, kết quả: dương tính với chất ma tuý loại Heroin. Sau đó Công an đã tiến hành thu, niêm phong mẫu nước tiểu và lập biên bản đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Tại bản kết luận giám định số 2450/KL-KTHS ngày 08/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Trong dung dịch màu vàng (nước tiểu) trong chai nhựa được dán giấy niêm phong ghi "Mẫu nước tiểu của Lê Văn T, sinh năm 1993, nơi thường trú: xóm C, xã N, tỉnh Phú Thọ" gửi giám định tìm thấy chất ma tuý, loại Morphine.

Cáo trạng số 32/CT-VKS15 ngày 22/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ truy tố Lê Văn T về tội sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng và không kêu oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố, tội danh đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025, xử phạt Lê Văn T từ 24 đến 30 tháng tù.

- Về vật chứng: 01 (một) mẫu nước tiểu được niêm phong trong chai nhựa và có dán giấy niêm phong, có dấu, chữ ký của các thành phần tham gia niêm

phong. Cơ quan giám định đã sử dụng hết số mẫu trên nên không đề cập giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Áp dụng khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025 tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Các ý kiến tranh luận: Bị cáo nhất trí với bản luận tội, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về gia đình và xã hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Chiều ngày 06/10/2025, tại xóm Chum, xã Nhân Nghĩa, tỉnh Phú Thọ, Lê Văn T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Heroin). Đến 06 giờ 30 phút ngày 07/10/2025, Công an xã Nhân Nghĩa và Công an tỉnh Phú Thọ mời Lê Văn T đến trụ sở làm việc, test nhanh Lê Văn T dương tính với chất ma tuý là Heroin. Cơ quan Công an đã tiến hành thu, niêm phong mẫu nước tiểu và lập biên bản đối với Tới. Kết quả giám định kết luận trong mẫu nước tiểu của Lê Văn T tìm thấy chất ma tuý, loại Morphine. Lê Văn T là người đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện chất ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma tuý theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thành, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình (nay là xã Nhân Nghĩa, tỉnh Phú Thọ) nhưng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội sử dụng trái phép chất ma túy. Cáo trạng truy tố bị cáo theo điển b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự

an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự tuy nhiên về nhân thân đã hai lần bị kết án về tội xâm phạm sở hữu, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không không lấy đó làm bài học để lao động lương thiện. Bị cáo biết việc sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần có mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] *Về vật chứng của vụ án:* 01 (một) mẫu nước tiểu được niêm phong trong chai nhựa và có dán giấy niêm phong, có dấu, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. Cơ quan giám định đã sử dụng hết số mẫu trên nên không đề cập giải quyết.

[6] *Về vấn đề khác:* Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lê Văn T, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] *Về án phí:* Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (Ngày 07/10/2025).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh Phú Thọ;
- CQ THAHS Công an tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 15 – Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Hữu Doanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Liên – Đinh Thị Phong **Trần Hữu Doanh**